

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN KỲ
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 70/2021/HS-ST
Ngày: 29-11-2021.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN KỲ - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Thái Khắc Ngọc**

2. Bà: **Trần Thị Thúy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Quyên** - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ làm thư ký

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hòe** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/HSST, ngày 12/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Trung T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 21/01/1990 tại: huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm A, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; trình độ học vấn: 11/12; Con ông: Phan Trọng T, sinh năm: 1964 và bà: Phạm Thị T (Đã chết); Vợ: Vũ Thị C, sinh năm: 1987, con: 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2021 cho đến nay; có mặt.

- ***Người làm chứng:***

Anh Nguyễn Tất H, sinh năm: 1989; Trú tại: Xóm B, xã M, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày

11/10/2021, Phan Trung T đi bộ từ nhà tại xóm A, xã N, huyện Tân Kỳ ra đường xin đi nhờ xe đến địa bàn xã D, huyện Tân Kỳ để tìm mua ma túy. Khi đi đến khu vực đường mòn Hồ Chí Minh thuộc xóm Đ, xã D, huyện Tân Kỳ thì Phan Trung T gặp một người đàn ông lạ mặt mà T không biết tên, tuổi, địa chỉ để nói chuyện. Quá trình nói chuyện Phan Trung T hỏi người đàn ông này “*Anh còn đồ đó nữa không để lại cho em năm trăm?*” (ý là T hỏi mua của người đàn ông này 500.000 đồng ma túy) và đưa cho người đàn ông này 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). Sau đó người đàn ông này đưa cho Phan Trung T 02 (hai) gói nhỏ được gói bên ngoài là lớp giấy màu bạc, bên trong cả hai gói đều có chứa chất bột màu trắng dạng cục. Phan Trung T cầm hai gói ma túy nói trên và cất giấu vào phía trong túi bên phải phía trước áo khoác mà T đang mặc, rồi đi bộ để tìm nơi sử dụng ma túy.

Khi đi đến Km 678+100 đường Hồ Chí Minh thuộc xóm Đ, xã D, huyện Tân Kỳ thì Phan Trung T bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông Đường bộ số 3 - Phòng CSGT Nghệ An phát hiện với nhiều biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại để kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi của mình nên Phan Trung T đã tự nguyện lấy bên trong túi áo khoác bên phải phía trước hai gói nhỏ được gói bên ngoài là lớp giấy màu bạc, bên trong cả hai gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là ma túy) giao nộp cho tổ công tác và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 11/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ xác định: Số chất bột màu trắng dạng cục ở gói thứ nhất thu giữ của Phan Trung T có khối lượng 0,095 gam (*Không thấy không chín lăm gam*), số chất bột màu trắng dạng cục ở gói thứ hai thu giữ của Phan Trung T có khối lượng 0,105 gam (*Không thấy một trăm linh năm gam*). Tổng số chất bột màu trắng dạng cục ở cả hai gói là 0,2 gam (*Không thấy hai gam*). Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ đã lấy một phần chất bột màu trắng dạng cục ở gói thứ nhất có khối lượng 0,035 gam (*Không thấy một gam*) và một phần chất bột màu trắng dạng cục ở gói thứ hai có khối lượng 0,05 gam (*Không thấy không năm gam*) gửi đi trung cầu giám định và đã sử dụng hết. Số chất tinh thể rắn màu trắng còn lại, cùng vỏ bao bì được niêm phong trong 01 (một) phong bì thư.

Tại kết luận giám định số 14035/KL - PC09 (Đ2 - MT) ngày 16/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ trong hai gói của Phan Trung T gửi đến giám định là ma túy (Heroin) có khối lượng 0,2 gam (*Không thấy hai gam*).

* Về vật chứng của vụ án: 01 (Một) phong bì thư bưu điện có kích thước (11x18) cm xung quanh có viền xanh đỏ. Mặt trước ghi chữ: “*Phong bì thư số 03 đựng vỏ bao bì và số chất bột màu trắng, dạng cục còn lại có khối lượng 0,115 gam (Không thấy một trăm mười lăm gam) phát hiện thu giữ của Phan Trung T, SN 1990, trú tại Xóm 5, xã N, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An vào ngày 10/11/2021, tại khu vực đường Hồ Chí Minh đoạn thuộc địa phận xóm Đ, xã D, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An để lại*”. Phong bì thư được niêm phong bằng chữ

ký của bị cáo, người chứng kiến và các thành viên trong hội đồng niêm phong.

Tại bản Cáo trạng số: 77/CT-VKSTK ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ đã truy tố bị cáo Phan Trung T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

a. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Trung T phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* *Hình phạt chính*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS, xử phạt Phan Trung T mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/10/2021.

* *Về hình phạt bổ sung*: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

b. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu, tiêu hủy: 0,115 g (*Không phải một trăm mười lăm gam*) ma túy (Hêroine) còn lại sau khi đã lấy mẫu gửi đi giám định.

c. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phan Trung T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Trung T có lời nói sau cùng: Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội. Bị cáo thật sự rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Trung T đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đúng như nội dung của bản cáo trạng đã nêu và quy kết, không có khai nại gì khác. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, được lập vào ngày 11/10/2021, phù hợp với vật chứng, lời khai của người chứng kiến,

cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đầy đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 45 phút, ngày 11/10/2021, tại khu vực đường mòn Hồ Chí Minh đoạn thuộc địa phận xóm Đ, xã D, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An, Tổ công tác Công an huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An bắt quả tang Phan Trung T đang tàng trữ 0,2 g (*Không thấy hai gam*) ma túy (Heroine), nhằm mục đích sử dụng.

Tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 5 năm;

a) ...

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy: Hành vi tàng trữ 0,2 g (*Không thấy hai gam*) ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng của Phan Trung T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Kỳ truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý đối với các loại chất ma túy. Tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian gần đây có xu hướng gia tăng, không những gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an trong xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân mà còn trực tiếp làm suy kiệt giống nòi, gây ra hiểm họa HIV-AIDS và là tác nhân của nhiều loại tệ nạn, tội phạm khác. Phan Trung T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy của mình là trái pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm, vì vậy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung là thật sự cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo là Phan Trọng Tuệ được Bộ trưởng Bộ Công an tặng kỷ niệm chương bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.* Tuy nhiên, qua kết quả xác minh tại địa phương, xét thấy bị cáo không tài sản riêng, thu nhập từ lao động làm thuê tự do, không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Trong vụ án này, theo lời khai của Phan Trung T thì nguồn gốc số ma túy mà Phan Trung T tàng trữ là mua của một người đàn ông lạ mặt tại xóm

Đồng Kho-Đồng Thờ, xã D, huyện Tân Kỳ. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông trên là ai. Vì vậy, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8] Về vật chứng vụ án, gồm: 01 (Một) phong bì thư có đựng vỏ bao bì và số ma túy (Hêroine) còn lại (sau khi đã lấy mẫu giám định) có khối lượng 0,115g (*Không thấy một trăm mười lăm gam*) ma túy (Hêroine) thu giữ của Phan Trung T. Phong bì thư được niêm phong bằng chữ ký của bị cáo, người chứng kiến và các thành viên trong hội đồng niêm phong. Đây là số ma túy (Hêroine) còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, sử dụng, nên áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phan Trung T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo: Phan Trung T phạm vào tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

2- Về điều luật áp dụng:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS

Xử phạt: Phan Trung T 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo: ngày 11/10/2021.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tiêu hủy: 0,115 g (*Không thấy một trăm mười lăm gam*) ma túy (Hêroine) còn lại sau giám định và vỏ bao bì niêm phong trong phong bì thư, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 12/11/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Kỳ.

4- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phan Trung T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- Công an huyện Tân Kỳ;
- VKSND huyện Tân Kỳ;
- Chi cục THADS Tân Kỳ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Thái Khắc Ngọc

Trần Thị Thúy

Nguyễn Thị Thu Hương

